

hiện ra, quay đều, quay đều trong trí. Trong những ngày này, Trương Thiệu đã được dạy cách nhìn xuyên qua vải che mắt, sau khi học cách nhìn xuyên qua màn tối. Huấn luyện viên là một nhà ảo thuật Ấn độ, trăm phần trăm Ấn độ, phục vụ từ lâu cho GRU. Sở dĩ huấn luyện viên phải là người Ấn vì trên thế giới các ảo thuật gia Ấn được coi là bậc thầy về ảo thuật. đặc biệt về ảo thuật nhìn xuyên qua vải che mắt. Du khách ghé Ấn không thể không nghe nói đến những ảo thuật gia, mất bịt hai lần vải, ban ngày đạp xe giữa đường phố đông đúc, trong những giờ đông đúc nhất, tuy vậy không hề gây ra tai nạn. Trương Thiệu đã nắm vững được kỹ thuật nhìn xuyên qua vải dày nhưng cô gái đồng hành lại nhìn xuyên qua ruột gan hắn. Nàng bẻ vô lăng thuyền máy sang bên phải, giọng nghiêm nghị:

— Anh định làm trò ảo thuật hả? Tôi khuyên anh không nên.

— Không nên cái gì?

— Không nên áp dụng tiết 4, khoản 7 trong chương 12 của bản cầm nang hành động..

Trương Thiệu phải bặm miệng để khỏi thốt tiếng kêu sững sốt. Cô gái B-6 vừa đọc vanh vách những bí mật được giảng dạy trong trường Kuchinô. Tiết 4, khoản 7 trong chương 12 dạy phương

pháp nhìn xuyên qua vải dày che mắt. Nàng cười gằn:

— Anh tưởng chỉ có mình anh tốt nghiệp ở Kuchinô thôi ư? Xin tự giới thiệu, tôi cũng xuất thân ở học hiệu này.

— Cô đã biết rõ nguồn gốc tôi?

— Biết sơ sơ thôi. Trên nguyên tắc, kẻ dẫn đường không được biết tí gì về kẻ được dẫn đường. Trường hợp tôi là ngoại lệ. Tôi vui miệng thuật lại anh nghe vì lần này anh trở về, chắc không quay lại đây nữa. Nếu anh chỉ về nghỉ dưỡng sức một thời gian tôi đã ngậm miệng như hến. Nhưng đầu sao anh cũng đề bụng không nên bép xép. Không nên bép xép, anh nhớ chứ?

— Tôi nhận thấy cô có thói quen dùng danh từ «không nên».

— Câu kinh nhật tụng của nhân viên GRU hoạt động trong vùng địch là không nên, không nên.. Và từ phút này trở đi, anh không nên hỏi chuyện nữa.

— Có ca-nô đi tuần?

— Đêm tối như thế này họa diên người ta mới chui vào ca-nô lái ra khơi.. anh yên tâm, lính tuần còn bận uống rượu và chơi gái; vả lại, tôi đã có sẵn lệnh công tác của đội tuần phòng duyên hải,

— Cô làm cái trò gì thế ?

Tiếng quát của Trương Thiều làm cô gái B-6 giật mình. Mắt Trương Thiều tóe lửa, tưởng như sắp sửa đốt cháy thạch động. Cô gái B-6 giật mình nhưng lại trấn tĩnh lại được ngay.

Nàng nói giọng ôn tồn :

— Hừ... anh vẫn nóng như Trương Phi. Nóng như ngày xưa...

Trương Thiều tiến lên một bước :

— Có... cô biết rõ về tôi ngày xưa ?

Cô gái B-6 thở dài, giọng nói có vẻ thành thật :

— Tôi đã cố quên dĩ vãng mà anh cứ muốn nhắc lại. Giòng nước chảy xuôi, anh thích lội ngược làm gì hả anh ?

Những ngọn đèn cây bập bùng trong thạch động chật hẹp và khó thở vì thiếu dưỡng khí bỗng rực sáng. Trương Thiều nhìn thẳng giữa mắt cô gái B-6, cặp mắt trắng dã nhưng vẫn phảng phất một cái gì đầm ấm và lời kéo, di tích của một thời quá vãng xa xăm, rất xa xăm mà rất gần gũi.

Giọng hắn run run, hắn nói như người lằm lằm trong cơn mơ hoài cổ :

— Có, có..., té ra cô không phải là B-6. Cô là Bạch Diệp. Trần trung Bạch Diệp...

Cô gái cười cay đắng :

— Tôi là B-6 chính cống.

— Nhưng cô cũng là Bạch Diệp.

— Cả hai, B-6 là bi danh hiện thời của tôi mỗi khi tôi hướng dẫn cán bộ trên lộ trình FM. Còn Bạch Diệp là tên thật. Tên của dĩ vãng. Tên của những ngày thơ ấu bằng vàng, bằng bướm bướm ở phố Hàng Đào Hà nội.

Dĩ vãng tàn bạo đang âm ỉ trong lòng Trương Thiều đã cháy bùng thành ngọn lửa đỏ. Những giờ, những ngày, những năm sống với mẹ trong căn nhà lụp xụp sau lưng tòa cao ốc 5 tầng đồ sộ và kهنh kiệu của ông đại phú tư lỵ ở bên số chẵn Hàng Đào, lần lượt sống lại trên màn ảnh đại vĩ tuyến của trí nhớ Trương Thiều.

Bạch Diệp đang đứng trước mặt hắn hoàn toàn khác với Bạch Diệp mười mấy năm xưa tại Hà nội ba mươi sáu phố phường. Nàng là con ông chủ hãng tư lỵ giàu nứt đổ đổ vách, giàu đến nỗi ông không biết tìm cách nào để tiêu xài cho hết tiền mặc dầu ông đã chịu khó thua bạc, chịu khó cưu mang năm thế bầy thiếp. Hồi ấy Trương Thiều còn là cậu bé, tuy rất thông minh, song cũng chưa hiểu nổi tại sao ông ta giàu nhanh và giàu lớn đến thế. Cha Trương Thiều ghét cay ghét đắng ông ta: phần nào vì ông giáo sư sử địa mê say chủ nghĩa

mác-xít quản phâu tài sản, nhưng phần chính — phần này cậu bé Trương Thiệu không thể tìm ra — vì chứng bệnh suyễn bất trị.

Cha Trương Thiệu bị suyễn vì thừa hưởng của ông bà nội — vì suyễn có tính cách cha truyền con nối — hay vì ăn cơm hầm, uống nước lạnh, nằm sàn xi-măng với muối rệp trong nhà giam đế quốc quá lâu, quá nhiều, ông không hề nói với con, và Trương Thiệu cũng không hề hỏi cha. Chỉ biết là mỗi đêm trời trở gió, nhất là những ngày đầu xuân mưa phùn rì rả, và những đêm tàn thu lá vàng rụng đầy bờ hồ Hoàn Kiếm, cha Trương Thiệu thường bị cơn ma suyễn hành hạ.

Mỗi khi cơn suyễn khốn kiếp kéo lên, ông không nằm, không ngồi đàng hoàng được như mọi người, ông chỉ còn nước dựa lưng vào tường mặt ngửa ra thở dốc từng hồi. Ông thở khó khăn đến nỗi lắm lúc vợ ông tưởng ông tắt thở và hấp hối. Chích xong mũi thuốc ông mới choàng mở mắt, nhìn qua cửa ra sân, nhỏ tí xíu như chiếc mù soa hi mũi của bọn con gái cung của ông đại phủ tư lỵ, và nói :

— Thật bất công, đến cả khi trời cũng thiếu.

Khi trời bị thiếu vì tòa nhà 5 tầng cao lều nghều đã chiếm hết. Trên đường Hàng Đào dễ thở bao

nhieu thì ở trong hẻm khó thở bấy nhiêu. Như vậy vẫn chưa hết, cái ống khói nhà bếp ở phía sau cao ốc, nghĩa là đối diện cái sân tí hon lại tuôn tỏa suốt ngày hàng chục thứ mùi khác nhau, mùi nào cũng làm xúc động con tí con vị. Cha Trương Thiệu ít khi ở nhà cũng vì không chịu nổi cuộc sống khó thở và cái ống khói dầy hơi thật cá ăy.

Nhưng nếu cha Trương Thiệu ghét cay ghét đắng thì ngược lại Trương Thiệu lại có thiện cảm. Vì ông nhà giàu sinh toàn con gái, và những cô dễ thương nhất cũng là những người bạn nhỏ khăng khít nhất của hắn.

Bạch Điệp là người bạn nhỏ khăng khít nhất trong số những người bạn nhỏ khăng khít nhất.

Hồi ấy, nàng đẹp không thua t ổ nữ trong tranh tàu.

Giờ đây nàng xấu thua cả ma mút.

Trương Thiệu run run cầm bàn tay búp măng của nàng. Dung mạo, thân thể nàng đều thay đổi.

Trừ bàn tay.

Bàn tay búp măng.

nơi nào có mặt họ thì mình tránh ; tránh voi chẳng xấu mặt nào, phải không anh ?

Trương Thiều không đáp vì hắn nghe tiếng động cơ nổ lụp bụp rồi cảm hợm. Thuyền máy tránh trước khi dừng lại trên đợt sóng nhấp nhô. Cô gái ra lệnh :

— Tay tôi đây, anh nắm chặt lấy, và đứng dậy.

Trương Thiều hỏi :

— Đến nơi ?

— Chưa, còn lâu. Bây giờ mới đến trạm kiểm soát. Ấy, anh nắm bàn tay tôi cho thật chặt, và bước từ từ, vấp ngã thì phiền lắm.

— Tôi rút «cặp kiếng dâm» ra nhé ?

— Không được. Bước xuống... bước xuống... không sao cả đâu, chỉ đi mấy chục bước là đến chỗ khô ráo.

Trương Thiều buông chân xuống nước. Hơi nước lạnh thấm qua ống quần mơn man da thịt làm hắn tê tê. Cô gái B-6 đi sát người hắn, nàng xấu như ma mút, vậy mà thân thể nàng lại toát ra hương thơm, một hương thơm dễ ngủ, nhiều người đàn bà tốn tiền chôn chôn ở mỹ viện nhưng thân thể vẫn gầy ra sự lờm lợm.

Quả như lời cô gái B-6 đã đoán, Trương Thiều lợi bị bơm một quăng ngắn thì gót giày đạp nhăm

đất cứng. Cô gái diu hắn thêm một quăng nữa rồi bảo hắn :

— Anh gỡ vương vãi ra ?

Lời nói của cô gái B-6 như chìa khóa mở cửa ngục trả tự do cho phạm nhân Trương Thiều. Hắn lôi phăng cái bao tròn bằng vải đen dày ra khỏi đầu, và vứt phăng xuống đất. Cô gái Chung và Diệm đang đứng chống nạnh nhìn hắn. Nàng vẫn xấu, với những nét sô lệch trên diện mạo cũng như trên thân thể tuy nhiên dưới ánh nền leo lét vừa được đốt cháy nàng đã gọi cho Trương Thiều một niềm rung động nhẹ nhẹ. Hắn rung động như thể cô gái B-6 là dòng điện. Tại sao ?

Trương Thiều tự hỏi như vậy. Bỗng dưng hắn thấy nàng dễ thương hơn, dịu dàng hơn sau cái bề ngoài gớm ghiếc. Nàng chỉ cái sơ-mi của hắn màu vàng đậm hai khuy gần cổ để hở không gài và nói :

— Cởi ra.

Hừ, nàng bắt hắn cởi áo để làm gì ? Tuy vậy, hắn vẫn cởi áo, không hề rầy phẫn đối. Bên trong hắn còn cái áo thun lá Mỹ. Cởi trần trùng trục trước mặt đàn bà cũng chẳng sao, huống hồ chỉ mới cởi cái sơ-mi dài mặc ngoài.

Nàng giơ tay đỡ lấy áo sơ-mi của hắn một cách trịnh trọng, như thể hắn đang trao rở trứng

gà cho nàng. Nàng xếp lại cẩn thận rồi đặt ngay ngắn lên phiến đá nhàn thán gần đó.

Hai người đang ở trong một thạch động khá rộng, trần động cao bằng hai đầu người, miệng động thụt nhỏ chỉ vừa lọt hai người đàn ông chui vào, nhưng càng vào bên trong miệng động càng nở phình. Cây đèn cây to tương được cắm vào khoảng trống giữa hai thạch nhũ, ánh lửa đỏ nhảy múa trên những gân đá óng ánh.

Phiến đá trắng nhẵn thín lớn bằng cái ghế xalông được kê sát vách động. Sự nhẵn thín này chứng tỏ nhiều người đã ngồi lên trên, trong một thời gian dài. Thạch động này ở đâu? Dĩ nhiên là trong hải phận Vũng Tàu, ca-nô mới rời bờ được vài tiếng đồng hồ lại chạy vòng tròn, tức là Trương Thiệu chưa ra khỏi vùng lân cận Vũng Tàu. Địa thế của trung tâm nghỉ mát này được hẳn thuộc lòng, đứng trên đỉnh cao hẳn có thể gọi tên vanh vách từng bãi tắm, từng hòn núi. Hẳn đã đến thăm nhiều thạch động, song hẳn chưa hề biết tới thạch động ở mấp mé mặt biển lại kín đáo như thạch động này.

Giống cô gái B.6 lại ron ron :

— Anh còn e lệ gì nữa? Cởi áo thun ra, Cởi nữa, cởi hết ra.

Trương Thiệu ngạc nhiên :

— Có nói lạ? Có muốn tờ cởi cả áo lẫn quần ư?

— Dĩ nhiên. Anh phải cởi hết. Không những cởi đồ ngoài, anh còn phải cởi luôn cả đồ lót. Cởi cho đến khi hoàn toàn trần truồng, tôi sẽ đưa đồ mới cho anh mặc.

— Mặc đồ cũ sợ bệnh truyền nhiễm ư?

— Không phải thế. Xin anh tuân hành lệnh trên.

Trương Thiệu nhún vai mở dày lưng Hân định nhìn: cô gái sẽ quay mặt vào vách động, nhưng không, nàng không những đứng yên, đối diện hậu, nàng còn nhón cằm, chăm vào thân thể hẳn, như muốn chụp lấy mọi dấu vết, chụp t.ặt hơi hả, sợ hẳn tan biến thành khói.

Thường lệ đàn bà sợ trần truồng trước đàn ông, chứ đàn ông không sợ trần truồng trước đàn bà. Trương Thiệu lại là thanh niên dạn dĩ, hẳn có thể dạo chơi tòng ngồng giữa đám đông phụ nữ mà mặt vẫn tỉnh bơ. Không hiểu sao luồng nhỡn tuyến của cô gái B.6 xấu xí trong thạch động tranh tối tranh sáng làm hẳn đỏ mặt. Trương Thiệu cố gắng moi óc tìm hiểu song không tìm ra nguyên nhân; hẳn chỉ có ấn tượng lơ mờ rằng cô gái B-6 đã ít nhiều liên hệ đến quá khứ của hẳn.

— Kia, anh đưa cho tôi, ai làm gì anh mà đứng đực người ra như vậy ?

Trương Thiệu bàng hoàng ấn cái quần lót vào tay cô gái B-6. Nàng thân nhiên mở ra xem xét. Thái độ của nàng đượm vẻ hiếu kỳ và trang trọng không kém thái độ của bà mẹ chồng sau đêm hợp cần muốn được xác định tận mắt sự trinh trắng toàn vẹn của cô con dâu.

Nàng dí mắt vào đồ lót của Trương Thiệu để làm gì ?

Hắn rợn người khi thấy nàng mỉm cười rồi đặt cái quần cộc bằng vải phin pha ni lông trắng tinh — loại quần cộc của Mỹ bày bán ở chợ trời Sài Gòn — vào đồng quần áo trên tầng đá nhẵn thín.

Vẫn chưa xong cô gái B.6 còn bắt Trương Thiệu quay lưng lại. Hắn phản đối, giọng yếu ớt :

— Cô khám bệnh tôi ư ? Xin trình với cô rằng tôi đang khỏe như vâm. Chẳng đau ốm gì hết từ hơn 15 năm nay.

— Tôi biết.

— Tại sao cô biết ?

— Rồi anh sẽ biết.

Nàng thở dài nhẹ nhẹ :

— Đứng rồi, xong rồi.

Trương Thiệu kinh ngạc :

— Cái gì đúng ?

Nàng buông thông :

— Xong rồi.

— Dĩ nhiên là xong rồi. Nhưng hồi nãy cô vừa nói «đúng rồi», cái gì đúng, xin cô cho biết.

-- Rồi anh sẽ biết. Bây giờ yêu cầu anh mặc đồ vào.

Trương Thiệu toan lượm đồng quần áo lên thì cô gái B-6 gạt tay :

— Không, anh mặc bộ này.

Bộ đồ nàng đưa hắn mặc được may bằng hàng terylen khá đẹp, và đặc biệt là đúng kích thước của hắn, không rộng cũng không chật một phân. Vòng bụng khít khao, bờ vai cũng ôm tròn, như thể một tiệm may danh tiếng ở đường Tự Do, Sài Gòn, vừa đo may cho hắn.

Trong khi Trương Thiệu lui lui mặc đồ, cô gái B-6 quý xuống bên phiến đá. Nàng vừa lấy trong xác da đeo nơi vai ra một cái hộp vuông bằng nhựa đen sẫm. Thoạt trông, Trương Thiệu tưởng là máy liên lạc vô tuyến ngắn tầm walkie-talkie. Nhưng đến khi nhìn thấy một giầy đồng hồ tròn nhỏ xíu xếp hàng trên mặt hộp, kim đen, kim đỏ, kim trắng, kim vàng nhan nhản làm chói mắt, hắn

vội đời ý kiến. Hắn không phải là tay mơ trong nghề, vậy mà hắn vẫn chưa biết cái hộp ma quái này là máy gì.

Cô gái B-6 ấn nút đỏ bên cạnh đồng hồ có hai cây kim đỏ. Cái hộp chỉ lớn bằng nửa hộp bích quy LU về cả bề ngang, bề dọc và bề sâu, nhưng lại nặng nề cỡ, bằng chừng là cô gái B-6 phải dùng hai bàn tay để bê nó ra khỏi xác da. Nàng đeo xác này từ lúc gặp hắn trên đường vòng Núi Lớn và cùng đi với hắn xuống thuyền máy, nó nặng xem xem từ 5 đến 10 ki-lô, nghĩa là sức nặng của nó đủ làm lệch vai nàng. Ấy thế nàng vẫn bước ngay ngắn, chững chạc và nhẹ nhàng như thể cái ví đeo vai chỉ đựng toàn đồ trang điểm sơn phấn. Hắn đã có dịp mục kích võ công của cô gái B-6, cái xác da nặng nề cỡ biến thành gói bông gòn nhẹ tâng càng làm hắn nể sợ hơn.

Một loại kim đen đỏ trắng vàng chạy lộn xộn trên mặt hộp. Tuy nhiên, tốc độ xê dịch của những cây kim mỗi lúc một chậm lại, rồi sau, cùng lần lượt trở lại vị trí cũ ở con số dè dặt ở chính giữa.

Cô gái B-6 dạy nắp hộp, khoan thai cắt vào xác, khoan thai gài cái khuy sắt tròn của cái xác da mềm, khoan thai nâng đầu lên. Lần thứ nhất, Trương Thiệu bắt gặp tia sáng rí rỏm và thân thiện

trong luồng mắt lạnh lùng của cô gái B-6. Hắn bỗng có cảm tưởng là trong dĩ vãng xa xôi, dĩ vãng đầy hoa thơm nhưng cũng đầy cỏ độc, hắn đã bắt gặp nhiều lần — phải, rất nhiều lần, hầu như mỗi ngày — những tia sáng rí rỏm và thân thiện độc đáo ấy.

Nàng cười với hắn :

— Tốt lắm.

Lòng hắn đang an bình như mặt nước hồ Gươm những buổi chiều thu im gió bỗng sôi lên sùng sục. Hồi nhỏ, cha hắn thường kể hắn nghe những câu chuyện ngắn xảy ra giữa bọn Tây bụng phệ thực dân và dân Việt thuộc địa. Cha hắn thường nổi sung khi nghe anh đốc công tây lai nói tiếng giả cầy khen ngợi bọn thợ «ha ha bố cu bông»; bố cu bông có nghĩa là «tốt lắm». Đã có lần cha hắn nộ khí xung thiên đánh cho thẳng đốc công «bố cu bông» một trận thừa sống thiếu chết. Vì vậy, ông giáo chuyên dạy sử địa, được hiệu trưởng khen ngợi, và được học trò tôn kính, đã phải bỏ trường, lặn thân vào cát bụi...

Tốt lắm... tốt lắm hình ảnh thẳng đốc công tây lai «bố cu bông» vụt hiện ra trong trí nhớ. Trương Thiệu quắc mắt, đập nắm tay phải vào lòng bàn tay trái, giọng lớn như hét :

— Cô làm cái trò gì thế ?

Tiếng quát của Trương Thiều làm cô gái B-6 giật mình. Mắt Trương Thiều tóe lửa, trông như sắp sửa đốt cháy thạch động. Cô gái B-6 giật mình nhưng lại trấn tĩnh lại được ngay.

Nàng nói giọng ôn tồn :

— Hừ... anh vẫn nóng như Trương Phi. Nóng như ngày xưa...

Trương Thiều tiến lên một bước :

— Có... cô biết rõ về tôi ngày xưa ?

Cô gái B-6 thở dài, giọng nói có vẻ thành thật :

— Tôi đã cố quên dĩ vãng mà anh cứ muốn nhắc lại. Giòng nước chảy xuôi, anh thích lội ngược làm gì hả anh ?

Những ngọn đèn cây bập bùng trong thạch động chật hẹp và khó thở vì thiếu dưỡng khí bỗng rực sáng. Trương Thiều nhìn thẳng giữa mắt cô gái B-6, cặp mắt trắng dã nhưng vẫn phảng phất một cái gì đầm ấm và lời kéo, di tích của một thời quá vãng xa xăm, rất xa xăm mà rất gần gũi.

Giọng hắn run run, hắn nói như người lằm lằm trong cơn mơ hoài cổ :

— Có, có..., té ra cô không phải là B-6. Cô là Bạch Diệp. Trần trung Bạch Diệp...

Cô gái cười cay đắng :

— Tôi là B-6 chính cống.

— Nhưng cô cũng là Bạch Diệp.

— Cả hai, B-6 là bi danh hiện thời của tôi mỗi khi tôi hướng dẫn cán bộ trên lộ trình FM. Còn Bạch Diệp là tên thật. Tên của dĩ vãng. Tên của những ngày thơ ấu bằng vàng, bằng bướm bướm ở phố Hàng Đào Hà nội.

Dĩ vãng tàn bạo đang âm ỉ trong lòng Trương Thiều đã cháy bùng thành ngọn lửa đỏ. Những giờ, những ngày, những năm sống với mẹ trong căn nhà lụp xụp sau lưng tòa cao ốc 5 tầng đồ sộ và kهنh kiệu của ông đại phú tư lỵ ở bên số chẵn Hàng Đào, lần lượt sống lại trên màn ảnh đại vĩ tuyến của trí nhớ Trương Thiều.

Bạch Diệp đang đứng trước mặt hắn hoàn toàn khác với Bạch Diệp mười mấy năm xưa tại Hà nội ba mươi sáu phố phường. Nàng là con ông chủ hãng tư lỵ giàu nứt đổ đổ vách, giàu đến nỗi ông không biết tìm cách nào để tiêu xài cho hết tiền mặc dầu ông đã chịu khó thua bạc, chịu khó cưu mang năm thế bầy thiếp. Hồi ấy Trương Thiều còn là cậu bé, tuy rất thông minh, song cũng chưa hiểu nổi tại sao ông ta giàu nhanh và giàu lớn đến thế. Cha Trương Thiều ghét cay ghét đắng ông ta: phần nào vì ông giáo sư sử địa mê say chủ nghĩa



mác-xít quản phâu tài sản, nhưng phần chính — phần này cậu bé Trương Thiệu không thể tìm ra — vì chứng bệnh suyễn bất trị.

Cha Trương Thiệu bị suyễn vì thừa hưởng của ông bà nội — vì suyễn có tính cách cha truyền con nối — hay vì ăn cơm hầm, uống nước lạnh, nằm sàn xi-măng với muối rệp trong nhà giam đế quốc quá lâu, quá nhiều, ông không hề nói với con, và Trương Thiệu cũng không hề hỏi cha. Chỉ biết là mỗi đêm trời trở gió, nhất là những ngày đầu xuân mưa phùn rỉ rả, và những đêm tàn thu lá vàng rụng đầy bờ hồ Hoàn Kiếm, cha Trương Thiệu thường bị cơn ma suyễn hành hạ.

Mỗi khi cơn suyễn khốn kiếp kéo lên, ông không nằm, không ngồi đàng hoàng được như mọi người, ông chỉ còn nước dựa lưng vào tường mặt ngửa ra thở dốc từng hồi. Ông thở khó khăn đến nỗi lắm lúc vợ ông tưởng ông tắt thở và hấp hối. Chích xong mũi thuốc ông mới choàng mở mắt, nhìn qua cửa ra sân, nhỏ tí xíu như chiếc mù soa hi mũi của bọn con gái cung của ông đại phủ tở lạ, và nói :

— Thật bất công, đến cả khi trời cũng thiếu.

Khi trời bị thiếu vì tòa nhà 5 tầng cao lều nghều đã chiếm hết. Trên đường Hàng Đào dễ thở bao

nhiều thì ở trong hẻm khó thở bấy nhiêu. Như vậy vẫn chưa hết, cái ống khói nhà bếp ở phía sau cao ốc, nghĩa là đối diện cái sân tí hon lại tuôn tỏa suốt ngày hàng chục thứ mùi khác nhau, mùi nào cũng làm xúc động con tí con vị. Cha Trương Thiệu ít khi ở nhà cũng vì không chịu nổi cuộc sống khó thở và cái ống khói dầy hơi thịt cá ấy.

Nhưng nếu cha Trương Thiệu ghét cay ghét đắng thì ngược lại Trương Thiệu lại có thiện cảm. Vì ông nhà giàu sinh toàn con gái, và những cô dễ thương nhất cũng là những người bạn nhỏ khăng khít nhất của hắn.

Bạch Điệp là người bạn nhỏ khăng khít nhất trong số những người bạn nhỏ khăng khít nhất.

Hồi ấy, nàng đẹp không thua tở nữ trong tranh tầu.

Giờ đây nàng xấu thua cả ma mút.

Trương Thiệu run run cầm bàn tay búp măng của nàng. Dung mạo, thân thể nàng đều thay đổi.

Trừ bàn tay.

Bàn tay búp măng.